

Bản án số: 160/2017/HSST.

Ngày: 19-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lò Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân nhân:

1. Ông Lương Văn Duôi

2. Ông Lò Văn Quốc

- Thư ký phiên tòa: ông Lương Văn Dục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lò Việt Cường – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 167/2017/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Dương Tuấn Đ; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1978 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: bản N, xã Bon Phặng huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; con ông: Dương Văn, sinh năm 1950 và bà Đỗ Thị C, sinh năm: 1950; vợ là Trần Thị H, sinh năm 1978 và 02 con, lớn nhất 16 tuổi, nhỏ nhất 15 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bắt tạm giam giữ tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Thuận Châu, Sơn La từ ngày 31/5/2017 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: chị Trần Thị Huyền, sinh năm 1978; trú quán: bản Nam Tiến, xã Bon Phặng, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút, ngày 31/5/2017 bị cáo Đ đang chơi ở thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp một người đàn ông tên là Cường nhà ở xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn la (Đ không biết địa chỉ cụ thể ở đâu), Cường có rủ Đ góp tiền đi tìm mua ma túy về sử dụng, Đ đồng ý rồi đưa cho Cường số tiền: 100.000 đồng để đi mua ma túy. Sau đó, Đ và Cường mỗi người điều khiển

một xe mô tô đi vào bản Lọng Cại - Thôm Mòn - Thuận Châu, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy. Đến nơi, Cường bảo Đ dừng xe đứng đợi ở đường liên bản, còn Cường một mình điều khiển xe máy vào bản Lọng Cại - Thôm Mòn - Thuận Châu - Sơn La để mua ma túy. Khoảng 30 phút Cường quay lại và nói với Đ là đã mua được ma túy và rủ Đ đi tìm chỗ sử dụng. Sau đó Đ và Cường đi vào bụi cây ven đường thuộc bản Lọng Cại, Cường lấy ra 01 gói nilon màu trắng có chứa một ít Heroin và 01 viên hồng phiến cho Đ và Cường sử dụng hết. Khi sử dụng xong Đ và Cường đi về, về đến Quốc lộ 6A thì Cường đưa cho Đ 01 gói nilon màu trắng có chứa một ít Heroin và một nửa viên hồng phiến và nói với Đ “ *Còn một ít cầm về mà sử dụng*”. Đ cầm gói ma túy ngậm trong miệng rồi điều khiển xe mô tô đi về, còn Cường đi đâu thì Đ không biết, khi về đến bản Nà Lạn, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn la thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn la yêu cầu kiểm tra ma túy, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng. (BL: 30 – 42 Hồ sơ).

1. Một gói nilon màu trắng bên trong chứa một nửa viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp và một ít bột cục màu trắng nghi là heroin (*Đ khai là hồng phiến và heroin*).

2. 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe SUPERCUB50, màu sơn xanh trắng, BKS:19LA - 0446, số khung: 9280744; số máy 9280510, xe đã qua sử dụng cũ. (Hai khoản)

Hồi 17 giờ, ngày 31/5/2017 tại Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh gói nilon màu trắng bên trong chứa bột cục màu trắng nghi là Heroin và nửa viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp thu giữ của Đ. Dùng cân điện tử cân tịnh toàn bộ số bột cục màu trắng có trong gói nilon màu trắng trọng lượng: 0,23 gam (*Không thấy hai ba gam*), rút 0,05 gam (*Không thấy không năm gam*) làm mẫu vật giám định ký hiệu Đ1, còn lại 0,18 gam (*Không thấy mười tám gam*) nhập kho vật chứng ký hiệu Đ2. Cân tịnh một nửa viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp có trọng lượng 0,05 gam (*Không thấy không năm gam*) lấy toàn bộ 0,05 gam đi giám định ký hiệu Đ3. Tại kết luận giám định số: 552/KLMT ngày 02/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu Đ1 là chất ma túy; loại chất heroin; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu Đ3 là chất ma túy, loại chất Methamphetamin; trọng lượng của mẫu vật gửi giám định là 0,05 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,23 gam loại chất heroin và 0,05 gam, loại chất Methamphetamin*”. (BL: 24; 27 Hồ sơ).

Bản cáo trạng số 128/KSĐT ngày 25/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị can Dương Tuấn Đ về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Dương Tuấn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Dương Tuấn Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Dương Tuấn Đ mức án

từ 12 tháng đến 18 tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 31/5/2017 (là ngày bắt giữ bị cáo).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS.

Áp dụng: Điểm a, b Điều 76 BLTTHS tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 0,18 gam heroin.

- Trả cho chủ sở hữu là chị Trần Thị Huyền 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe SUPERCUB50, màu sơn xanh trắng, BKS: 19LA - 0446, số khung: 9280744, số máy: 9280510, xe đã qua sử dụng cũ.

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án như: biên bản hỏi cung bị can; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ, niêm phong, mở niêm phong vật chứng của vụ án để lấy mẫu giám định; kết luận giám định.

Lời nói sau cùng của bị cáo Dương Tuấn Đ: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo xin miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét trọng lượng ma túy thu giữ của bị cáo Dương Tuấn Đ là 0,23 gam (không thấy hai ba gam) Heroin, và 0,05 gam Methamphetamin. Căn cứ Nghị quyết 01/2001/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về công thức quy đổi từ các chất ma túy khác ở thể rắn ra Heroin thì 0,05 gam Methamphetamin tương đương với 0,016 gam Heroin. Như vậy, tổng trọng lượng ma túy quy đổi ra Heroin bị cáo Đ tàng trữ trái phép là 0, 246 gam Heroin.

Xét hành vi tàng trữ trái phép là 0,246 gam Heroin của bị cáo Dương Tuấn Đ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Bởi, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS 1999 như quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn la.

Tại Điều 194 BLHS 1999 quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm ”.

Tuy Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng mức hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép ma túy thấp hơn, có lợi hơn cho bị cáo so với Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại Điều 249 BLHS 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Theo Nghị quyết 41/2017/QH13 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 đối với bị cáo Dương Tuấn Đ để xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận xấu trong xã hội. Do đó cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 có mức hình phạt từ 01 đến 05 năm để xét xử đối với bị cáo Dương Tuấn Đ.

Xét nhân thân bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với tệ nạn ma túy. Cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tàng trữ lượng ma túy không lớn, mục đích chỉ để sử dụng cho bản thân; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 48 BLHS năm 1999

Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS. Xét thấy bị cáo không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng.

Về vật chứng: Đối với 0,18 gam Heroin là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với một xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe SUPERCUB50, màu sơn xanh trắng, BKS: 19LA - 0446, số khung: 9280744, số máy: 9280510, xe đã qua sử dụng cũ, quá trình điều tra xác định là tài sản chung của bị cáo và chị Trần Thị Huyền. Chị Huyền không biết việc bị cáo sử dụng xe máy làm phương tiện phạm tội và đã có đơn xin trả lại xe nên cần chấp nhận.

Về nguồn gốc ma túy Dương Tuấn Đ khai Cường mua tại bản Lọng Cại, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Nhưng do Đ không trực tiếp tiếp nhìn thấy, chứng kiến ai bán cho túy cho Cường, do đó không có căn cứ để yêu cầu cơ quan điều tra xác minh làm rõ. (BL: 30 - 33 Hồ sơ).

Đối với đối tượng tên Cường nhà ở xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra xác minh tại bản Kiến Xương, xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có đối tượng tên là Hà Mạnh Cường, sinh năm: 1981, có đặc điểm tương ứng với mô tả của Đ nhưng hiện nay Cường không có mặt tại địa phương, chính quyền và gia đình không biết Cường đi đâu, làm gì. Do đó, đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tiếp tục điều tra xác minh làm rõ khi có điều kiện. (BL: 53 – 55 Hồ sơ).

Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự.

[12] Về án phí: Gia đình bị cáo Dương Tuấn Đ có giấy chứng nhận hộ nghèo được UBND xã Bon Phặng, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La cấp ngày 18/ 8/2017. Do vậy Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Dương Tuấn Đ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Dương Tuấn Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS1999; Nghị quyết 41/2017/QH13 ngày 20/6/2017 của Quốc hội Việt Nam; Khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 xử phạt bị cáo Dương Tuấn Đ 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 31/5/2017 (là ngày bắt giữ bị cáo).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Dương Tuấn Đ.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng: khoản 2 điều 41BLHS, điểm a khoản 2 điều 76 BLTTHS tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 0,18 gam heroin.

- Trả cho chủ sở hữu là chị Trần Thị Huyền 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe SUPERCUB50, màu sơn xanh trắng, BKS: 19LA - 0446, số khung: 9280744, số máy: 9280510, xe đã qua sử dụng cũ.

4. Án phí

Áp dụng: quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo: Dương Tuấn Đ.

5. Quyền kháng cáo

Áp dụng Điều 231, 234 BLTTHS báo cho bị cáo Dương Tuấn Đ và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã Bon Phặng, huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Nghĩa